

UBND PHƯỜNG BỒ ĐỀ
TRƯỜNG THCS ÁI MỘ



**NỘI DUNG
ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2025-2026
KHỐI 7**

Hà Nội, năm 2025

MỤC LỤC

STT	Môn	Trang
1	Công nghệ	2
2	Khoa học tự nhiên	3
3	Địa lý	3
4	Lịch sử	4
5	Tin học	5
6	GDCD	9
7	Mỹ thuật	10
8	Âm nhạc	10
9	Thể dục	11
10	Ngữ văn	11
11	Tiếng Anh	11
12	Toán	15
13	HĐTNHN	19
14	Giáo dục địa phương	20

UBND PHƯỜNG BỒ ĐỀ
TRƯỜNG THCS ÁI MỘ

NỘI DUNG ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2025-2026 – KHỐI 7

MÔN CÔNG NGHỆ

I. NỘI DUNG: Ôn tập từ bài 1 đến bài 3

Câu 1. Nhà em có trồng một luống rau cải. Sáng nay khi tưới nước mẹ em đã phát hiện ra một vài ổ trứng sâu trên một số cây. Em hãy giúp mẹ sử dụng biện pháp phù hợp để vừa loại bỏ sâu hại, vừa đảm bảo an toàn khi sử dụng rau trong bữa cơm gia đình. Vì sao em lại lựa chọn biện pháp đó?

Câu 2. Trồng trọt có vai trò như thế nào trong sản xuất và đời sống của con người
Kể thêm một số vai trò khác mà em biết ở địa phương em

Câu 3: Nêu một số phương thức trồng trọt phổ biến ở Việt Nam. Trồng trọt công nghệ cao có những đặc điểm cơ bản gì? Liên hệ với thực tiễn ở gia đình và địa phương em.

Câu 4: Bạn Mai rất yêu thích nghiên cứu khoa học, yêu thích cây trồng. Mai ước mơ sau này sẽ tạo ra các giống cây trồng mới có năng suất cao, chất lượng tốt phục vụ cho nhu cầu của con người. Theo em, bạn Mai phù hợp với ngành nghề nào trong trồng trọt? Vì sao?

Câu 5: Nêu các công việc cơ bản trong kỹ thuật làm đất? Vai trò của từng công việc làm đất trong việc chuẩn bị đất trồng cây?

Câu 6: Trình bày quy trình kỹ thuật gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu, bệnh cho cây trồng

II. MỘT SỐ CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM MINH HOẠ

Câu 1. Trong các nội dung sau đây, nội dung nào không phải là lợi thế để phát triển trồng trọt ở Việt Nam?

- A. Việt Nam có điều kiện tự nhiên rất thuận lợi để phát triển nhiều loại cây trồng khác nhau.
- B. Việt Nam có diện tích chủ yếu là đồng bằng nên rất thuận lợi cho phát triển trồng trọt.
- C. Việt Nam là một nước có truyền thống nông nghiệp, nhân dân ta cần cù, thông minh và có nhiều kinh nghiệm trong trồng trọt.
- D. Nhà nước ta rất quan tâm và có nhiều chính sách hỗ trợ để phát triển trồng trọt.

Câu 2. Một trong những ưu điểm của phương thức trồng trọt trong nhà có mái che là

- A. Tiến hành đơn giản.
- B. Chi phí đầu tư thấp.
- C. Cây trồng không cần chăm sóc.
- D. Có thể trồng được rau trái vụ.

Câu 3. Kỹ sư chọn giống cây trồng:

- A. Là người làm nhiệm vụ giám sát và quản lý toàn bộ quá trình trồng trọt, nghiên cứu cải tiến và ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào trồng trọt.
- B. Là người làm nhiệm vụ nghiên cứu và phòng trừ các tác nhân gây hại để bảo vệ cây trồng.
- C. Là người làm nhiệm vụ bảo tồn và phát triển các giống cây trồng hiện có, nghiên cứu chọn tạo các giống cây trồng mới.

Câu 4. Chọn phát biểu đúng trong các phát biểu dưới đây về vai trò của trồng trọt

- A. Cung cấp lương thực cho con người.
- B. Cung cấp thịt, trứng, sữa cho con người.
- C. Cung cấp nguyên liệu cho nhà máy chế biến sữa.
- D. Cung cấp nguyên liệu cho sản xuất muối ăn.

Câu 5. Những nhóm cây trồng nào sau đây đều là cây công nghiệp?

- A. Chè, cà phê, cao su.
- B. Bông, hồ tiêu, vải.
- C. Hoa hồng, hoa lan, hoa cúc.
- D. Bưởi, nhãn, chôm chôm.

Câu 6. Nhóm cây trồng nào sau đây đều là cây lương thực:

- A. Lúa, ngô, khoai
- B. Xu hào, bắp cải
- C. Bông, cao su, cà phê
- D. Mít, nhãn, chôm chôm

Câu 7. Đâu không phải ưu điểm của trồng trọt ngoài tự nhiên là:

- A. Đơn giản
- B. Dễ thực hiện
- C. Tránh tác động của sâu bệnh
- D. Thực hiện trên diện tích lớn

Câu 8. Một trong những ưu điểm của phương thức trồng trọt trong nhà có mái che là

- A. Tiến hành đơn giản. B. Chi phí đầu tư thấp.
C. Cây trồng không cần chăm sóc. D. Có thể trồng được rau trái vụ.

Câu 9. Kỹ sư bảo vệ thực vật là người làm nhiệm vụ gì?

- A. Giám sát và quản lý toàn bộ quá trình trồng trọt B. Bảo tồn giống hiện có
C. Nghiên cứu và phòng trừ các tác nhân gây hại D. Nghiên cứu ra giống mới

Câu 10. Đây là nội dung không đúng về vai trò của đất trồng.

- A. Giúp cây trồng đứng vững.
B. Cung cấp chất dinh dưỡng cho cây trồng.
C. Cung cấp khí nitrogen cho cây trồng.
D. Cung cấp nước cho cây trồng

Câu 11. Đất trồng có thành phần nào sau đây?

- A. Phần rắn, phần khí B. Phần lỏng, phần rắn
C. Phần khí, phần lỏng D. Phần khí, phần lỏng, phần rắn

Câu 12. Thành phần rắn của đất trồng có vai trò nào sau đây?

- A. Cung cấp chất dinh dưỡng cần thiết cho cây trồng.
B. Cung cấp nước cho cây trồng.
C. Cung cấp khí oxygen cho cây trồng.
D. Cung cấp khí carbon dioxide cho cây trồng

Câu 13. Trong các phương án dưới đây, đâu là thứ tự đúng khi làm đất trồng cây?

- A. Cày đất → Bừa hoặc đập nhỏ đất → Lên luống.
B. Cày đất → Lên luống → Bừa hoặc đập nhỏ đất.
C. Bừa hoặc đập nhỏ đất → Cày đất → Lên luống.
D. Lên luống → Cày đất → Bừa hoặc đập nhỏ đất

Câu 14. Để khử chua cho đất người ta thường sử dụng chất nào sau đây?

- A. Đá vôi. B. Muối ăn. C. Phèn chua. D. Vôi sống.

Câu 15. Làm đất có độ sâu với bề dày bao nhiêu?

- A. 10- 15 cm B. 20- 30 cm C. 35- 45 cm D. 60- 70 cm

MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN

I.Lý Thuyết:

Câu 1: Phương pháp và kỹ năng trong học tập môn KHTN

- Phương pháp tìm hiểu tự nhiên
- Các kỹ năng trong tiến trình tìm hiểu tự nhiên
- Một số dụng cụ đo

Câu 2: Nguyên tử

- Nguyên tử là gì?
- Cấu tạo của nguyên tử
- Chuyển động của e trong nguyên tử
- Khối lượng nguyên tử

Câu 3: Nguyên tố hóa học

- Nguyên tố hóa học là gì?
- Tên nguyên tố hóa học
- Ký hiệu hóa học

Câu 4: Sơ lược về bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học

- Nguyên tắc sắp xếp các NTHH trong bảng tuần hoàn
- Cấu tạo bảng tuần hoàn
- Vị trí của các nguyên tố kim loại, phi kim và khí hiếm trong bảng tuần hoàn.
- Ý nghĩa của bảng tuần hoàn.

II.Bài tập

- Vẽ mô hình cấu tạo nguyên tử
- Tìm số hạt, tính khối lượng nguyên tử
- Ký hiệu hóa học, tên của nguyên tố hóa học
- Tìm ô, chu kỳ và nhóm của nguyên tố hóa học trong bảng tuần hoàn

MÔN ĐỊA LÝ

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

- Bài 1. Vị trí địa lí. Đặc điểm tự nhiên Châu Âu
- Bài 2. Đặc điểm dân cư, xã hội Châu Âu
- Bài 3. Khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở Châu Âu
- Bài 4. Liên Minh Châu Âu
- Bài 5. Vị trí địa lí, đặc điểm tự nhiên Châu Á
- Bài 6. Đặc điểm dân cư, xã hội Châu Á

II. CÂU HỎI ÔN TẬP

1. Câu hỏi tự luận

Câu 1. Phân tích đặc điểm của khu vực đồi núi và khu vực đồng bằng Châu Âu.

Câu 2. Dựa vào hình 3: Bản đồ các đới và các kiểu khí hậu ở Châu Âu, hãy trình bày đặc điểm phân hóa khí hậu theo chiều bắc nam ở Châu Âu?

Câu 3. Cơ cấu dân số già có ảnh hưởng như thế nào đến sự phát triển kinh tế- xã hội ở Châu Âu.

Câu 4. Biến đổi khí hậu đang ảnh hưởng ngày càng nghiêm trọng trên phạm vi thế giới. Các quốc gia Châu Âu đã làm gì để ứng phó với vấn đề này?

Câu 5. Cho bảng số liệu : GDP và GDP/người của các trung tâm kinh tế lớn trên thế giới năm 2020

Chỉ số	EU	Hoa Kỳ	Nhật Bản	Trung Quốc
GDP (tỷ USD)	15276	20937	4975	14723
GDP/ người (USD/năm)	34115	63544	39539	10500

Qua bảng số liệu trên, em có nhận xét gì về vai trò của EU trong nền kinh tế thế giới.

2. Dạng câu hỏi trắc nghiệm

Dạng 1: Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.

VD: Chọn đáp án đúng nhất trong các câu hỏi sau:

Câu 1. Dạng địa hình chiếm diện tích nhiều nhất ở Châu Âu là:

- A. Đồng bằng B. Đồi núi C. Bờ biển D. Thềm lục địa

Câu 2: Đới khí hậu có lượng mưa lớn nhất ở Châu Âu là:

- A. Khí hậu cực và cận cực. B. Khí hậu ôn đới hải dương
C. Khí hậu ôn đới lục địa D. Khí hậu cận nhiệt

❖ **Dạng 2: Câu trắc nghiệm đúng sai.**

Ghi vào bài làm chữ đúng/ sai với mỗi ý a, b, c, d.

VD: Trong các nhận định sau, nhận định nào đúng, nhận định nào sai?

- A. Châu Á có diện tích nhỏ
B. Sông ngòi châu Á chưa phát triển
C. Khí hậu Châu Á đa dạng và phức tạp do diện tích rộng lớn
D. Địa hình đồi núi cao tập trung ở khu vực trung tâm

Đáp án: A: Sai ; B: Sai ; C: Đúng ; D: Đúng.

III. HÌNH THỨC KIỂM TRA

- KT trực tiếp trên giấy.

- Tỷ lệ câu hỏi:

+ Trắc nghiệm: 50%

+ Tự luận: 50%

MÔN LỊCH SỬ

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

Bài 1, 2, 3, 4, 5

II. CÂU HỎI TỰ LUẬN

Câu 1. Các cuộc đại phát kiến địa lý có tác động như thế nào đến tiến trình lịch sử?

Câu 2. Khái niệm “phong trào Văn hóa Phục hưng”? Ý nghĩa của phong trào Văn hóa Phục hưng?

Câu 3. Quá trình hình thành xã hội phong kiến ở Tây Âu diễn ra trong hoàn cảnh nào? Vẽ sơ đồ về sự hình thành các giai cấp chính trong xã hội phong kiến ở Tây Âu?

Câu 4. Nguyên nhân dẫn đến sự xuất hiện của thành thị trung đại? Hoạt động kinh tế và thành phần cư dân chủ yếu của thành thị trung đại là gì?

III. NỘI DUNG ÔN TẬP CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

Bài 1, 2, 3, 4, 5

Câu hỏi minh họa:

Câu 1. Cuộc đấu tranh công khai đầu tiên trên lĩnh vực văn hoá, tư tưởng của giai cấp tư sản chống lại chế độ phong kiến là

- A. Cách mạng tri thức sau phát kiến địa lí
- B. Phong trào Văn hoá Phục hưng ở Tây Âu
- C. Các cuộc chiến tranh nông dân ở Tây Âu
- D. Trào lưu “Triết học Ánh sáng” của Pháp

Câu 2. Lãnh chúa phong kiến được hình thành từ những tầng lớp nào?

- A. Chủ nô Rô-ma
- B. Quý tộc Rô-ma
- C. Tướng lĩnh và quý tộc người Giéc-man
- D. Nông dân tự do

Câu 3. Trong các đặc điểm sau, đâu là ý đúng, đâu là ý sai khi nói về những thành tựu nổi bật trong lĩnh vực văn học của phong trào văn hóa Phục hưng?

- A. Xuất hiện các tiểu thuyết, thơ và kịch nổi tiếng.
- B. Các nhà văn và nhà thơ xuất sắc như Đan-tê, Sếch-xpia xuất hiện.
- C. Thể loại văn học chủ yếu là tiểu luận.
- D. Chưa có nhiều tác phẩm văn học nổi bật trong thời kỳ này.

Câu 4. Các cuộc phát kiến địa lý từ thế kỉ XV có ảnh hưởng gì đến nền kinh tế Việt Nam thời kì trung đại?

- A. Việt Nam được tiếp xúc với những tiến bộ của thế giới
- B. Đẩy mạnh quá trình truyền đạo của các giáo sĩ phương Tây
- C. Thúc đẩy sự hưng khởi của các đô thị
- D. Việt Nam trở thành đối tượng xâm lược của các nước phương Tây

IV. HÌNH THỨC KIỂM TRA

1. KT trực tiếp trên giấy.

2. Tỉ lệ câu hỏi:

- + Trắc nhiệm: 50%
- + Tự luận: 50%

MÔN TIN HỌC

I. Nội dung kiến thức ôn tập:

- Thiết bị vào – ra.
- Phần mềm máy tính
- Quản lí dữ liệu trong máy tính
- Mạng xã hội và 1 số kênh trao đổi thông tin trên Internet

II. Câu hỏi ôn tập:

Phần trắc nghiệm. Khoanh vào chữ cái của câu trả lời đúng

Câu 1: Chức năng chính của thiết bị vào là:

- A. Nhập thông tin
B. Xuất thông tin
C. Lưu trữ thông tin
D. Tất cả đều đúng

Câu 2: Chức năng chính của thiết bị ra là:

- A. Nhập thông tin
B. Xuất thông tin
C. Lưu trữ thông tin
D. Tất cả đều đúng

Câu 3: Em nên làm gì khi sử dụng máy tính?

- A. Đọc kỹ hướng dẫn trước khi sử dụng
B. Gõ phím dứt khoát, nhẹ nhàng
C. Rút điện trước khi lau dọn máy tính
D. Tất cả đều đúng

Câu 4: Em không nên làm gì khi sử dụng máy tính?

- A. Thao tác tùy tiện, không theo hướng dẫn
B. Để đồ uống gần chuột, bàn phím, ...
C. Tắt máy bằng cách ngắt điện đột ngột
D. Tất cả đều đúng

Câu 5: Thiết bị nào xuất dữ liệu âm thanh từ máy tính ra ngoài?

- A. Máy ảnh
B. Micro
C. Màn hình
D. Loa

Câu 6: Máy ảnh nhập thông tin dạng nào vào máy tính?

- A. Con số
B. Văn bản
C. Hình ảnh
D. Âm thanh

Câu 7: Thiết bị nào dùng để nhập thông tin vào máy tính?

- A. Loa
B. Tai nghe
C. Màn hình
D. Chuột

Câu 8: Một bộ tai nghe có gắn micro sử dụng cho máy tính là loại thiết bị gì?

- A. Thiết bị vào
B. Thiết bị ra
C. Thiết bị vừa vào vừa ra
D. Không phải thiết bị vào – ra

Câu 9: Hệ điều hành dùng để:

- A. Quản lí dữ liệu trên đĩa
B. Điều khiển các thiết bị vào – ra
C. Cung cấp cho con người môi trường tương tác với máy tính
D. Tất cả đều đúng

Câu 10: Phần mềm nào là hệ điều hành?

- A. Word
B. Excel
C. Powerpoint
D. Windows 10

Câu 11: Phần mềm nào là phần mềm ứng dụng?

- A. Windows 10
B. Windows 7
C. Windows 8
D. Paint

Câu 12: Đuôi mở rộng của phần mềm Word là:

- A. .jpg
B. .ppt
C. .docx
D. .exe

Câu 13: Phát biểu nào sau đây SAI?

- A. Người sử dụng xử lí những yêu cầu cụ thể bằng phần mềm ứng dụng
B. Để máy tính hoạt động được phải có hệ điều hành
C. Phần mềm ứng dụng chạy được trên máy tính phải có hệ điều hành
D. Để máy tính hoạt động được phải có phần mềm ứng dụng

Câu 14: Loại tệp có thể sử dụng với Windows Media Player là

- A. .doc
B. .exe
C. .ppt
D. .mp3

Câu 15: Để việc tìm kiếm dữ liệu trong máy tính được dễ dàng và nhanh chóng, khi đặt tên thư mục và tệp em nên:

- A. Đặt tên theo ý thích
B. Đặt tên sao cho dễ nhớ và dễ biết trong đó chứa gì
C. Đặt tên giống tên người thân
D. Tất cả đều sai

Câu 16: Để bảo vệ dữ liệu em nên:

- A. Sao lưu dữ liệu
B. Sử dụng phần mềm diệt virus
C. Nên đặt mật khẩu cho tài khoản của mình trên máy tính
D. Tất cả đều đúng

Câu 17: Để đổi tên tệp ta sử dụng lệnh:

A. Copy B. Cut C. Paste D. Rename

Câu 18: Để sao chép tệp ta sử dụng lệnh:

A. Copy B. Cut C. Paste D. Rename

Câu 19: Đầu là phần mềm giúp máy tính có thể bảo vệ máy tính tránh được virus:

A. Word B. Excel C. BKAV D. Windows 10

Câu 20: Mật khẩu nào sau đây mạnh nhất?

A. 123456 B. AnNhiên C. matkhou D. 2n#M1nhKhoa

Câu 21: Một số kênh trao đổi thông tin hiện nay là:

A. Thư điện tử B. Mạng xã hội
C. Diễn đàn D. Tất cả đều đúng

Câu 22: Thông tin trên Internet tồn tại dưới dạng nào?

A. Văn bản B. Hình ảnh C. Âm thanh D. Tất cả đều đúng

Câu 23: Mạng xã hội có thể cung cấp những cách thức giao tiếp nào?

A. Tin nhắn riêng tư B. Đăng ảnh, video
C. Thảo luận học tập D. Tất cả đều đúng

Câu 24: Mạng xã hội thường được tổ chức dưới dạng:

A. Website B. File C. Tệp D. Đáp án khác

Câu 25: Thông tin trên Internet được:

A. cập nhật theo tháng B. cập nhật theo năm
C. cập nhật theo tuần D. liên tục cập nhật

Câu 26: Để xóa tệp ta sử dụng lệnh:

A. Copy B. Delete C. Paste D. Rename

Câu 27: Để di chuyển tệp ta sử dụng lệnh:

A. Copy B. Cut C. Paste D. Rename

Câu 28: Để tạo tệp mới ta nháy phải chuột vào màn hình và sử dụng lệnh:

A. New/Folder B. Open/Folder C. Create shortcut D. Đáp án khác

Câu 29: Các thiết bị nào dùng để thu nhận thông tin?

A. Micro, loa, máy in B. Tai nghe, chuột, bàn phím
C. Chuột, bàn phím, micro D. Tất cả đều sai

Câu 30: Máy in thuộc kiểu thiết bị nào?

A. Thiết bị vào B. Thiết bị ra
C. Thiết bị vừa vào vừa ra D. Đáp án khác

Câu 31. Việc đưa dữ liệu lên Internet nhờ công nghệ đám mây là biện pháp bảo vệ dữ liệu nào?

A. Phần mềm diệt virus B. Sao lưu cục bộ
C. Sao lưu từ xa D. Tạo tài khoản người sử dụng

Câu 32. Trong các phần mềm sau phần mềm nào là phần mềm diệt virus?

A. Linux B. Scratch
C. Bkav D. Paint

Câu 33. Đáp án nào sau đây là mạng xã hội?

A. Facebook. B. Windows. C. UnikeyNT. D. Linux.

Câu 34. Một số chức năng cơ bản của mạng xã hội là

A. Chia sẻ thông tin.
B. Truyền hình ảnh cho đối phương.
C. Giúp người dùng kết nối, giao lưu, chia sẻ và thảo luận các vấn đề mà họ quan tâm.
D. Thảo luận ý kiến cá nhân về một vấn đề.

Câu 35. Điều nào là nên khi giao tiếp qua mạng?

A. Đưa thông tin của người khác lên mạng khi chưa được họ cho phép.
B. Nói bậy, nói xấu người khác, sử dụng hình ảnh không lành mạnh.
C. Sử dụng ngôn ngữ, hình ảnh, biểu tượng, ... văn minh, lịch sự.

D. Đọc tin nhắn của người khác.

Câu 36. Cách ứng xử nào sau đây là hợp lý khi truy cập một trang web có nội dung xấu?

A. Tiếp tục truy cập trang web đó.

B. Chia sẻ trang web lên facebook cá nhân.

C. Gửi trang web đó cho bạn bè cùng xem.

D. Báo cho bố mẹ hoặc người có trách nhiệm ngăn chặn truy cập trang web đó.

Câu 37. Trong lớp học có một số học sinh sử dụng mạng xã hội Facebook để làm vào những việc khác nhau. Trong các việc làm của các học sinh sau việc nào KHÔNG được phép khi chúng ta sử dụng mạng xã hội.

A. Em học sinh A thường xuyên đăng tải một số hình ảnh cá nhân khi em đi du lịch.

B. Học sinh B đăng tải các hình ảnh quần áo để bán phụ gia đình.

C. Học sinh C tự ý đăng các hình ảnh hoạt động của lớp mình.

D. Học sinh D thường đăng tải các clip các bài em hát khi học âm nhạc.

Câu 38. Bạn An đổi ảnh đại diện tài khoản Facebook cá nhân bằng hình ảnh của bạn Long. Theo em điều đó là:

A. Hành vi cung cấp thông tin giả mạo, sai sự thật.

B. Bạn An đang khám phá chức năng mạng xã hội.

C. Bạn An đang chia sẻ hình ảnh qua mạng xã hội.

D. Hành vi tận dụng lợi ích mạng xã hội

Câu 39. Những việc nào sau đây có thể gây hại cho bạn nếu em tự ý chia sẻ thông tin cá nhân của bạn mình trên mạng xã hội?

A. Bạn em bị mạo danh để thực hiện hành vi phạm pháp

B. Bạn em sẽ được nhiều người quan tâm, giúp đỡ khi cần

C. Được gửi tiền từ tài khoản ngân hàng

D. Bạn em sẽ vui hơn vì có nhiều bạn mới

Câu 40: Phương án nào sau đây không phải là lợi ích của việc tổ chức lưu trữ tập trên máy tính một cách hợp lý?

A. Giúp em làm việc chuyên nghiệp hơn.

B. Giúp em tìm được tài liệu nhanh hơn khi dữ liệu trên máy tính ngày càng nhiều.

C. Máy tính sẽ chạy nhanh hơn.

D. Giúp em dễ dàng quản lý công việc không bị nhầm lẫn.

Câu 41: Việc nào sau đây là không đúng khi quản lý tệp và thư mục trên máy tính?

A. Đặt tên tệp hợp lý, ngắn gọn gợi nhớ đến nội dung của tệp.

B. Phân loại dữ liệu trước khi lưu trữ.

C. Các tài liệu cùng loại đặt trong một thư mục.

D. Tạo nhiều tệp và thư mục giống nhau trên nhiều ổ đĩa.

III. Dạng bài tham khảo

Phản tự luận:

Câu 1. Máy in của em in ra những kí hiệu không mong muốn và em biết lỗi này là do virus gây ra. Em cần phải diệt virus ở máy in hay máy tính? Vì sao?

Câu 2. Em hãy đề xuất một số quy tắc để các bạn sử dụng phòng máy tính an toàn

Câu 3. Nêu điểm tích cực và hạn chế của mạng xã hội?

MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

1. Tự hào về truyền thống quê hương

2. Bảo tồn di sản văn hoá

3. Quan tâm, cảm thông và chia sẻ

Yêu cầu:

- Học sinh nắm được khái niệm, biểu hiện, ý nghĩa, rèn luyện...

- Học sinh biết nhận xét và xử lí tình huống

* Lưu ý: Các câu hỏi trắc nghiệm sẽ lấy theo nội dung các bài trên

II. MỘT SỐ DẠNG CÂU HỎI

1. Dạng câu hỏi TNKQ

Câu 1: “Những giá trị vật chất, tinh thần mà người dân ở một vùng đất cụ thể tạo ra và được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác” là nội dung của khái niệm nào sau đây?

- A. Truyền thống quê hương.
- B. Phong tục tập quán.
- C. Truyền thống gia đình.
- D. Nét đẹp bản địa.

Câu 2: Truyền thống quê hương là những giá trị vật chất, tinh thần mà người dân ở một vùng đất cụ thể tạo ra và được lưu truyền từ

- A. thế hệ này sang thế hệ khác.
- B. địa phương này sang địa phương khác.
- C. đất nước này sang đất nước khác.
- D. người vùng này sang người vùng khác.

Câu 3: Phương án nào dưới đây là truyền thống tốt đẹp của quê hương?

- A. Yêu nước, đoàn kết, kiên cường.
- B. Dũng cảm, ích kỉ, bất khuất.
- C. Cần cù lao động, hà tiện, ích kỉ.
- D. Lười biếng, kiên cường, vị tha.

Câu 4: Truyền thống nào sau đây thể hiện sự kính trọng, biết ơn với những người đã từng dạy dỗ mình?

- A. Uống nước nhớ nguồn.
- B. Yêu nước chống ngoại xâm.
- C. Hiếu thảo.
- D. Tôn sư trọng đạo.

Câu 5: Việc làm nào sau đây là biểu hiện của sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ?

- A. Chép bài giúp bạn lúc bạn bị ốm.
- B. Làm bài tập về nhà giúp bạn.
- C. Góp ý với người hay nản lòng để họ khắc phục hạn chế.
- D. Tặng quà cho những người thân.

Câu 6: Biểu hiện nào dưới đây thể hiện sự quan tâm với người khác?

- A. Thường xuyên chú ý đến người khác.
- B. Đồng cảm khi người khác gặp khó khăn.
- C. San sẻ với bạn khi họ gặp khó khăn.
- D. Cảm thông với người khác.

Câu 7: Biểu hiện nào dưới đây thể hiện sự chia sẻ với người khác?

- A. Đồng cảm, san sẻ với khác khi gặp khó khăn.
- B. Thường xuyên chú ý đến người khác.
- C. Đặt mình vào vị trí của người khác.
- D. Cảm thông với người khác.

2. Dạng câu hỏi tự luận

Câu 1: Truyền thống quê hương là gì? Truyền thống quê hương có ý nghĩa như thế nào với mỗi người? Nêu những việc em có thể làm để giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của quê hương.

Câu 2: Di sản văn hoá là gì? Di sản văn hoá được phân loại như thế nào? Cần làm gì để bảo tồn di sản văn hoá? Hãy kể tên một số di sản văn hóa của Việt Nam mà em biết.

Câu 3: Quan tâm, cảm thông, chia sẻ là gì? Hãy nêu những biểu hiện của quan tâm, cảm thông, chia sẻ.

Câu 4: Qua lời kể của ông nội, H được biết đến phong trào “Ba sẵn sàng” và rất tự hào về tinh thần sẵn sàng khi Tổ quốc cần, dù trong thời chiến hay thời bình của người dân quê hương mình. Nhưng sau Tết Nhâm Dần, anh trai H có giấy gọi nhập ngũ. H thấy anh có vẻ do dự, tâm trạng không vui và có ý định tìm lí do để trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ quân sự.

a. Theo em, suy nghĩ và việc làm của anh trai H là đúng hay sai? Vì sao?

b. Nếu em là H, em sẽ nói như thế nào với anh trai của mình?

Câu 5: Đội thiếu niên nhà trường phát động phong trào “Áo ấm tặng bạn”, A rủ N tham gia, N từ chối với lí do nhà mình không phải là gia đình giàu có nên mình không tham gia.

- a. Em có nhận xét gì về suy nghĩ và hành động của bạn N?
- b. Nếu em là bạn A, em sẽ giải thích như thế nào để bạn N hiểu rằng mọi người phải quan tâm, cảm thông, chia sẻ với nhau?

MÔN MỸ THUẬT

Tuần 8: : Trang trí áo dài với hoa tiết dân tộc

MÔN ÂM NHẠC

A. Mục tiêu

1. Kiến thức: Ôn tập kiến thức từ tiết 1 đến tiết 6

2- Kỹ năng

- HS biết trình bày bài hát ở hình thức đơn ca.
- Kỹ năng đọc tập đọc nhạc, ghép lời, gõ theo âm hình tiết tấu
- Thể hiện đúng mẫu tiết tấu, biết thể hiện theo bộ gõ cơ thể.

3. Thái độ:

- Nghiêm túc trong thi cử
- Có thái độ yêu thích và coi trọng môn âm nhạc.

4. Định hướng phát triển năng lực:

- Phát triển năng lực hoạt động, hiểu biết, cảm thụ, sáng tạo, ứng dụng âm nhạc.

B. Nội dung :

1. Ôn tập phần học hát: Gồm 2 bài

+ Ước mơ mùa khai trường

+ Đi cấy

(yêu cầu: Hát đúng lời ca, giai điệu, thể hiện đúng tính chất của bài hát)

2. Ôn tập bài đọc nhạc số 1

(Yêu cầu: đọc đúng cao độ, trường độ, ghép đúng lời ca, biết gõ đệm theo âm hình tiết tấu)

3. Ôn tập nhạc lí : - Nhịp 4/4

- Nhịp lấy đà

MÔN THỂ DỤC

Chủ đề: Bài thể dục liên hoàn 30 nhịp

- Ôn và hoàn thiện bài thể dục liên hoàn 30 nhịp.

MÔN NGŨ VĂN

I. NỘI DUNG

1. Phần đọc - Thực hành Tiếng Việt

- Đọc: truyện, thơ (bốn chữ, năm chữ)
- Thực hành Tiếng Việt: Mở rộng thành phần chính và trạng ngữ của câu bằng cụm từ; Nói giảm nói tránh; Số từ và phó từ

2. Phần viết:

- Viết đoạn văn tóm tắt văn bản theo yêu cầu khác nhau về độ dài
- Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc sau khi đọc một bài thơ bốn chữ, năm chữ
- Viết bài phân tích đặc điểm nhân vật trong tác phẩm văn học

* Yêu cầu:

- Đối với phần đọc: Nắm vững tri thức thuộc thể loại truyện, thơ bốn chữ, năm chữ
- Đối với phần Tiếng Việt: Nắm vững đặc điểm, công dụng, cách vận dụng các kiến thức Tiếng Việt đã học
- Đối với phần viết: Nắm vững cấu trúc kỹ năng viết đoạn văn, bài văn

II. MỘT SỐ DẠNG BÀI:

Tóm tắt văn bản; xác định thể loại Vb

Xác định ngôi kể, tác dụng của ngôi kể
 Xác định nhân vật, nhận xét về cách xây dựng nhân vật
 Xác định lời nhân vật, lời người kể chuyện
 Chỉ ra đặc điểm của thể thơ bốn chữ, năm chữ.

Chỉ ra biện pháp tu từ và nêu tác dụng; chỉ ra trạng ngữ, chủ ngữ, vị ngữ mở rộng và cho biết tác dụng.

Cảm nhận ý nghĩa của các chi tiết truyện, hình ảnh thơ đặc sắc.
 Viết đoạn văn tóm tắt văn bản theo yêu cầu khác nhau về độ dài
 Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc sau khi đọc một bài thơ bốn chữ, năm chữ
 Viết bài phân tích đặc điểm nhân vật trong tác phẩm văn học

III. CẤU TRÚC ĐỀ: Tự luận (10 điểm)

+ Đọc hiểu: 6 điểm

+ Viết: 4 điểm

MÔN TIẾNG ANH

PART I - THEORY

1. Phonetics:

- /ə/ and /3:/ sounds.
- /f/ and /v/ sounds.
- /t/, /d/, /id/ sounds.

2. Vocabulary:

- Hobbies and verbs of liking and disliking
- Health activities and health problems
- Community activities

3. Grammar:

- Present simple.
- Simple sentences.
- Past simple.

4. Communication:

- Talking about likes and dislikes.
- Giving tips for health problems.
- Giving compliments.

PART II – PRACTICE TEST

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

- Question 1.** A. member B. learn C. dinner D. water
Question 2. A. cough B. laugh C. enough D. though

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

- Question 3.** A. enjoy B. listen C. hobby D. gardening
Question 4. A. donate B. centre C. money D. rubbish

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 5. Liz and Tony are talking about their community activities last week.

Liz: My friends and I cleaned the street and picked up a lot of rubbish along the roads.

Tony: _____.

- A. Thank you. B. It's none of your business!
 C. Sounds like great work! D. You're welcome.

Question 6. He usually _____ jogging for half an hour before breakfast.

- A. goes B. rides C. takes D. cycles

Question 7. Lan looks red. She was outdoors yesterday. Perhaps she has _____ .

A. flu B. sunburn C. spots D. stomachache

Question 8. _____ are those who do not have a home and really need help.

A. Volunteer B. Community service
C. Homeless people D. Disabled people

Question 9. _____ you _____ your homework yesterday?

A. Do/ finish B. Did/ finish C. Have/ finished D. Has/ finished

Question 10. Doing exercise is _____ to maintain our health.

A. important B. import C. importance D. importation

Question 11. Mr Bay _____ his car every weekend.

A. washes B. wash C. is wash D. washing

Question 12. Do you enjoy _____ stamps?

A. collecting B. collect C. to collect D. collects

Read the following advertisement and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks.

HEALTH TIPS

1. Eat (13) _____ salt and sugar. They put us at the risk of heart disease.
2. Drink enough water. Make sure that the water you are drinking is safe. (14) _____ water can lead to many kinds of diseases.
3. Do more physical activities. It helps (15) _____ and active.
4. Reduce sitting and screen time. Stand (16) _____ every hour and do some simple exercise or walk around.

Question 13. A. few B. less C. much D. more

Question 14. A. Clean B. Unsafe C. Fresh D. Good

Question 15. A. stay you fit B. keep you fit C. make you fit D. get you fit

Question 16. A. up B. down C. along D. behind

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 17. Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text.

My friends and I took part in some community activities in my school last month. _____

- a. We helped clean the playground and planted some trees.
- b. At the end, we had a small party with snacks and drinks.
- c. Then, we also painted the walls with bright colors.

A. a-b-c B. b-c-a C. a-c-b D. c-b-a

Question 18. Choose the sentence that can end the text (in Question 17) most appropriately.

- A. I donated books to homeless children.
- B. It was fun working together, and we felt proud of our work.
- C. Firstly, volunteer work is very important to life.
- D. I want to raise funds for street children.

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blank.

(19) _____ January 17th, 1995, a powerful earthquake hit the city of Kobe, Japan. Many buildings burned or collapsed.

After the earthquake, people in Kobe (20) _____ working together to save their city. Neighbours pulled each other out of collapsed buildings. Ordinary people put out fires even (21) _____ the fire trucks arrived. Volunteers in Kobe organised themselves into groups. They worked out a system to send (22) _____ to where it was needed. Some people (23) _____ food,

water, clothes to different part of the city. Some volunteers took (24) _____ of children who had lost their parents. Teams of volunteers from outside Japan helped, too. Today, Kobe has been built. But people there still remember the outpouring of support they received from all over the world back in 1995.

- Question 19.** A. In B. At C. On D. Of
Question 20. A. to begin B. begin C. began D. begins
Question 21. A. after B. before C. if D. because
Question 22. A. help B. helping C. to help D. helpness
Question 23. A. bring B. brings C. brought D. bringing
Question 24. A. part B. care C. note D. up

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following questions.

- Question 25.** My father doesn't like listening to music.
 A. My father hates listen to music. B. My father loves listening to music.
 C. My father hates listening to music. D. My father thinks listening to music is interesting.
Question 26. You shouldn't eat much fast food. You shouldn't eat sweetened food.

- A. You shouldn't eat much fast food but sweetened food.
 B. You should eat much fast food and sweetened food.
 C. You shouldn't eat much fast food and should eat sweetened food.
 D. You should eat much fast food but sweetened food.

Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the sentence that is made from the given cues in each of the following questions.

- Question 27.** I/ enjoy/ play / sports/ because/ it/ good/ health
 A. I enjoys playing sports because it is good for my health.
 B. I enjoy to play sports because it is good for my health.
 C. I enjoy playing sports because it is good at health.
 D. I enjoy playing sports because it is good for my health.
Question 28. when/ you/ start/ work/ this charitable organization?
 A. When did you start to work in this charitable organization?
 B. When did you started to work in this charitable organization?
 C. When you started to work in this charitable organization?
 D. When were you start to work in this charitable organization?

Read the following sign or notice and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

Question 29. What does the sign say?



- A. The paint is dry and safe to touch.
 B. The paint is still wet, so please do not touch it.
 C. You can touch the paint.
 D. The paint is not for public use.

Question 30. What does the notice say?

**"No cell phones allowed in this area.
Please turn off your phone or put it on silent"**

- A. You must use the phone in this area.
 B. You may not turn off your phone if you are not using it.
 C. Cell phones are only for emergency use here.
 D. You must turn off your cell phone or put it on silent.

Read the passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the questions below.

Stamp collecting is an interesting hobby. You can learn many things, such as the geography of a country from stamps. Postal stamps are a source of interesting facts and important dates about every country in the world. It makes stamp collecting become very **popular**.

As you look at the pages of a stamp album, you can learn interesting details of foreign customs, arts, literature, history and culture. Their colours can make you feel relaxed and happy.

Collecting stamps can become a **business**. If you are lucky in finding a special stamp, it will bring you some money besides knowledge and pleasure.

Question 31. The main idea of the passage is _____.

- A. the history of stamp collecting
- B. good things from stamp collecting
- C. the ways of stamp collecting
- D. famous stamp collectors

Question 32. All of the following are true EXCEPT _____.

- A. stamps can make you relaxed and happy
- B. stamps can make you know more
- C. stamp collecting can make you famous
- D. you can earn money from your collection if you are lucky

Question 33. According to the passage, it is true to say that _____.

- A. stamp collecting helps you become rich and famous
- B. stamp collecting is a very popular hobby
- C. stamp collectors can earn a lot of money from stamp collecting
- D. stamp collecting is a hobby that costs you a lot of money

Question 34. The word "**popular**" in the first paragraph is OPPOSITE in meaning to _____.

- A. common
- B. famous
- C. unusual
- D. well-known

Question 35. Stamp collecting is an interesting hobby because _____.

- A. you can learn many things such as the geography of a country from stamps
- B. stamps give you interesting facts and important dates about a country
- C. it is very important to collect stamps
- D. A and B are correct

Question 36. The word "**business**" in the last paragraph is CLOSEST in meaning to _____.

- A. the activity of collecting stamps
- B. the activity of selling stamps from other countries
- C. the activity of buying stamps from other countries
- D. the activity of buying or selling something

Four phrases/sentences have been removed from the text below. For each question, mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks.

The body needs exercise. Exercise uses up food and keeps the body strong. It makes your heart and muscles strong. (37) _____. If you exercise a few times a week, you will stay healthy and happy.

Some people in America do not get enough exercise. They work in office buildings sitting in a chair all day in front of computers. They live far from their offices, and they have to (38) _____. Therefore, when they get home at night, they don't (39) _____.

Today, many Americans are overweight. This causes health problems for some people. Doctors say that exercise can help people both lose weight and improve their health. Therefore, (40) _____. However, it takes time to change, and when people do not see a difference right away, they lose interest in exercising.

- A. want to exercise after work
- B. Exercise also makes you feel good
- C. drive their cars to get to work
- D. many people are trying to get more exercise

MÔN TOÁN

A. LÝ THUYẾT:

1. Chương I – Số hữu tỉ: Tập hợp Q các số hữu tỉ; Cộng trừ nhân chia số hữu tỉ; Phép tính lũy thừa với số mũ tự nhiên của một số hữu tỉ; Thứ tự thực hiện phép tính. Quy tắc dấu ngoặc; Biểu diễn thập phân của số hữu tỉ.

2. Chương III – Hình học trực quan: Hình hộp chữ nhật, hình lập phương, hình lăng trụ đứng tam giác, hình lăng trụ đứng tứ giác.

B. BÀI TẬP

PHẦN 1: TRẮC NGHIỆM:

Câu 1: Số $\frac{-3}{8}$ là kết quả của phép tính nào dưới đây?

- A. $\frac{1}{2} - \frac{1}{8}$. B. $\frac{-1}{8} - \frac{1}{4}$. C. $\frac{1}{8} - \frac{1}{4}$. D. $-\frac{1}{2} - \frac{1}{8}$.

Câu 2: Cho các số sau: $-\frac{3}{2}; 1\frac{2}{7}; \frac{0}{7}; \frac{7}{0}; \frac{-2}{-5}; 0,15$. Hãy cho biết số nào không phải là số hữu tỉ?

- A. $\frac{0}{7}$. B. $\frac{7}{0}$. C. $-\frac{3}{2}$. D. $1\frac{2}{7}$.

Câu 3: Hai phân số nào sau đây cùng biểu diễn một số hữu tỉ?

- A. $5\frac{1}{2}$ và $\frac{6}{2}$. B. $-5\frac{1}{2}$ và $\frac{-9}{2}$. C. $-5\frac{1}{2}$ và $\frac{-11}{2}$. D. $5\frac{1}{2}$ và $5,2$.

Câu 4: Trong các số sau: $\frac{1,3}{6,5}; \frac{0}{-2}; -3; 1\frac{5}{6}$. Số nào không phải là số hữu tỉ âm cũng không là số hữu tỉ dương?

- A. $\frac{1,3}{6,5}$. B. $\frac{0}{-2}$. C. -3 . D. $1\frac{5}{6}$.

Câu 5: Dãy các số hữu tỉ được sắp xếp theo chiều tăng dần là:

- A. $\frac{-1}{9}, \frac{-5}{27}, \frac{7}{25}, \frac{8}{125}$. B. $\frac{7}{25}, \frac{8}{125}, \frac{-1}{9}, \frac{-5}{27}$. C. $\frac{-5}{27}, \frac{-1}{9}, \frac{8}{125}, \frac{7}{25}$. D. $\frac{8}{125}, \frac{7}{25}, \frac{-1}{9}, \frac{-5}{27}$.

Câu 6: Kết quả của phép tính $\frac{2}{3} + \frac{4}{5}$ là:

- A. $\frac{22}{15}$. B. $\frac{6}{8}$. C. $\frac{6}{15}$. D. $\frac{8}{15}$.

Câu 7: Tính $\frac{2}{7} + \left(-\frac{3}{5}\right) + \frac{3}{5}$ ta được kết quả

- A. $\frac{52}{35}$. B. $\frac{2}{7}$. C. $\frac{17}{35}$. D. $\frac{13}{35}$.

Câu 8: Số hữu tỉ x thỏa mãn $\frac{-4}{5} + \frac{5}{2}x = \frac{-3}{10}$ là

A. $x = \frac{-1}{5}$. B. $x = \frac{1}{5}$. C. $x = \frac{2}{5}$. D. $x = \frac{-2}{5}$.

Câu 9: Cho biết $\left(\frac{3}{8} : 2\right) : x = \frac{9}{8}$, tìm số hữu tỉ x:

A. $\frac{2}{3}$. B. $\frac{27}{128}$. C. $\frac{27}{32}$. D. $\frac{3}{2}$.

Câu 10: Kết quả của phép chia $(0,75)^5 : (0,75)^2$ là

A. 1. B. 0,75. C. $\frac{25}{46}$. D. $\frac{19}{16}$.

Câu 11: Trong các phân số sau, phân số nào biểu diễn số hữu tỉ 0,125

A. $\frac{1}{4}$. B. $\frac{1}{8}$. C. $\frac{1}{16}$. D. $\frac{1}{125}$.

Câu 12: Tính giá trị của $H = \frac{1}{1.2} + \frac{1}{2.3} + \frac{1}{3.4} + \dots + \frac{1}{2017.2018}$.

A. $H = \frac{2016}{2017}$. B. $H = \frac{2017}{2018}$. C. $H = \frac{2018}{2019}$. D. $H = \frac{2019}{2018}$.

Câu 13: So sánh nào dưới đây đúng

A. $\frac{-9}{2} > \frac{-7}{2}$. B. $\frac{11}{5} < \frac{11}{6}$. C. $\frac{79}{5} < \frac{77}{4}$. D. $\frac{101}{37} = \frac{-7}{3}$.

Câu 14: Cặp số hữu tỉ nào dưới đây bằng nhau

A. $\frac{-12}{8}$ và $\frac{3}{-2}$. B. $\frac{10}{11}$ và $\frac{9}{10}$. C. $\frac{6}{8}$ và $\frac{12}{15}$. D. $\frac{5}{7}$ và $\frac{7}{5}$.

Câu 15: Có bao nhiêu phân số có mẫu số bằng 7, lớn hơn $\frac{-6}{7}$ và nhỏ hơn $\frac{-2}{5}$

A. 2 số. B. 3 số. C. 4 số. D. 5 số.

Câu 16: Viết số 2^{20} dưới dạng lũy thừa có số mũ là 5

A. 8^5 . B. 16^5 . C. 32^5 . D. 64^5 .

Câu 17: Có bao nhiêu số hữu tỉ x thỏa mãn $\frac{x^7}{8} = 32$?

A. 1 số. B. 2 số. C. 3 số. D. 4 số.

Câu 18: Tìm số hữu tỉ x thỏa mãn $(2x-1)^3 = \frac{8}{125}$.

A. $x = \frac{-7}{10}$. B. $x = \frac{-3}{10}$. C. $x = \frac{3}{10}$. D. $x = \frac{7}{10}$.

Câu 19: Hình lập phương là hình gồm có mấy mặt?

A. 8 mặt B. 6 mặt C. 12 mặt D. 20 mặt

Câu 20: Điền số thích hợp vào chỗ chấm "Hình hộp chữ nhật có 6 mặt, 8 đỉnh vàcạnh":

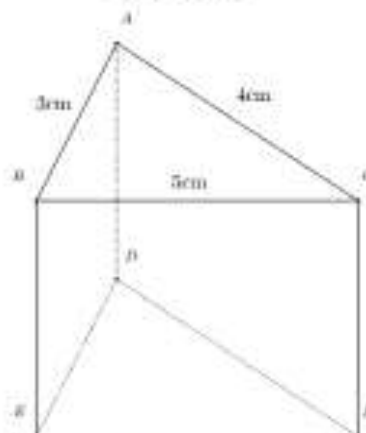
A. 6 B. 8 C. 12 D. 20

Câu 21: Noel năm ngoái, Lan nhận được một hộp quà rất đẹp hình lập phương. Lan đo độ dài một cạnh của nó được 8cm. Diện tích giấy để bọc bên ngoài hộp quà đó là bao nhiêu ?

A. 384 cm^2 B. 512 cm^2 C. 192 cm^2 D. 348 cm^2

Câu 22: Cho hình lăng trụ đứng ABC.DEF biết $AB = 3\text{ cm}$; $AC = 4\text{ cm}$; $BC = 5\text{ cm}$. Chu vi tam giác DEF là:

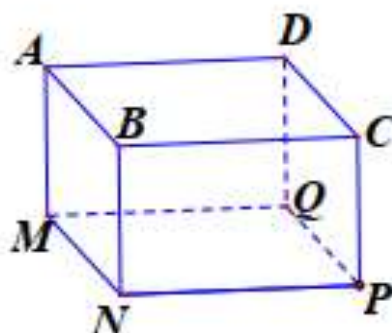
- A. 10 cm; B. 11 cm; C. 12 cm; D. 13 cm.



Câu 23: Phát biểu nào sau đây đúng về hình hộp chữ nhật:

- A. Có 6 mặt, 8 đỉnh và 12 cạnh. B. Có 6 mặt, 8 cạnh và 12 đỉnh.
C. Có các mặt bên là hình chữ nhật bằng nhau D. Có các cạnh bằng nhau

Câu 24: Cho hình hộp chữ nhật ABCD.MNPQ, biết $NB = 3\text{ cm}$. Khẳng định nào sau đây đúng?



- A. $NP = 3\text{ cm}$. B. $AB = 3\text{ cm}$. C. $CB = 3\text{ cm}$. D. $DQ = 3\text{ cm}$

Câu 25: Đồ vật nào sau đây có dạng hình hộp chữ nhật?

- A. Hộp phấn B. Viên bi C. Tờ giấy A4 D. Cái nón

PHẦN 2: BÀI TẬP:

DẠNG 1: THỰC HIỆN PHÉP TÍNH

Bài 1. Thực hiện phép tính

- a) $\frac{1}{6} - 0,4 \cdot \frac{5}{8} + \frac{1}{2}$ b) $\left(\frac{-2}{3}\right)^2 + \frac{1}{6} - (-0,5)^3$ c) $\frac{3}{4} : \left(\frac{2}{3} - \frac{5}{9}\right) + \frac{9}{4}$
d) $\left(1 - \frac{2}{3} - \frac{1}{4}\right) \cdot \left(\frac{4}{5} - \frac{3}{4}\right)^2$ e) $\left[\left(\frac{3}{5} - \frac{1}{3}\right) \cdot 6 + \frac{-1}{3}\right] \cdot 5$
f) $0,8 : \left\{0,2 - 8 \cdot \left[\frac{7}{48} + \left(\frac{5}{24} - \frac{5}{16}\right)\right]\right\}$

Bài 2. Tính một cách hợp lí

a) $\frac{31}{23} - \left(\frac{7}{32} + \frac{8}{23} \right)$

b) $\left(\frac{1}{3} + \frac{12}{67} + \frac{13}{41} \right) - \left(\frac{79}{67} - \frac{28}{41} \right)$

c) $(-30,75) + \left(\frac{31}{10} - 69,25 \right) - (-6,9)$

d) $(-34,5) \cdot \frac{11}{25} - 65,5 \cdot \frac{11}{25}$

DẠNG 2: TÌM X**Bài 3.** Tìm số hữu tỉ x, biết:

a) $x \cdot \left(-\frac{3}{7} \right) = \frac{5}{21}$

b) $3x - \frac{5}{3} = x - \frac{1}{4}$

c) $\frac{5}{7} + \frac{2}{7} : x = 1$

d) $x - \frac{1}{2} = 3\frac{1}{2} : \frac{2}{7}$

e) $\frac{1}{3}x + \frac{2}{5}(x-1) = 0$

f) $\frac{3}{7} + \frac{1}{7} : x = \frac{3}{14}$

Bài 4. Tìm các số nguyên n, m biết:

a) $\left(\frac{1}{3} \right)^m = \frac{1}{81}$

b) $\frac{1}{9} \cdot 27^n = 3^n$

c) $\frac{8}{2^n} = 2$

d) $\left(n - \frac{2}{3} \right)^3 = \frac{1}{27}$

DẠNG 3: BÀI TOÁN CÓ YẾU TỐ THỰC TẾ

Bài 5. Bác Mai gửi vào ngân hàng 100 triệu đồng với kì hạn 1 năm, lãi suất 7,7%/năm. Hết kì hạn 1 năm, bác rút ra $\frac{1}{3}$ số tiền (kể cả gốc và lãi). Tính số tiền còn lại của bác Mai trong ngân hàng.

Bài 6. Giá niêm yết của một chiếc máy tính tại cửa hàng là 19 triệu đồng. Trong tuần lễ khai trương, chiếc

máy tính đó được giảm giá 10% của giá niêm yết và giảm thêm 5% của giá niêm yết nếu khách hàng mua trực tuyến.

- Tính số tiền khách hàng phải trả khi mua trực tiếp chiếc máy tính đó trong tuần lễ khai trương?
- Tính số tiền khách hàng phải trả khi mua trực tuyến chiếc máy tính đó trong tuần lễ khai trương?
- So với đến cửa hàng mua trực tiếp trong tuần lễ khai trương, nếu mua trực tuyến thì khách hàng tiết kiệm được bao nhiêu tiền?

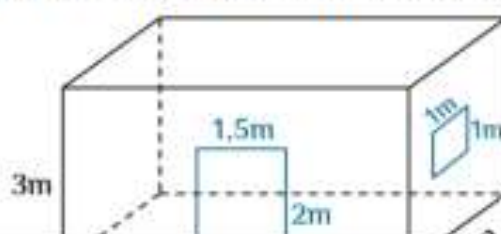
Bài 7. Anh Minh kinh doanh hoa quả nhập khẩu. Trong lần nhập hàng vừa qua, anh đã bỏ ra 60 triệu

đồng để nhập lô hàng mới. Nhưng do quá trình vận chuyển không được đảm bảo nên $\frac{1}{6}$ số hoa quả không đạt chất lượng, anh phải bán thấp hơn 25% so với giá nhập. Số hàng còn lại anh bán cao hơn 20% so với giá nhập.

- Tính số tiền anh Minh thu về khi bán hết số sản phẩm đó?
- Anh Minh đã lãi hay lỗ bao nhiêu phần trăm?

DẠNG 4: BÀI TẬP HÌNH HỌC

Bài 8: Căn phòng của anh Nam có một cửa lớn hình chữ nhật và một cửa sổ hình vuông với kích thước như hình vẽ:

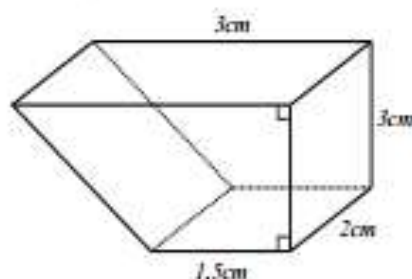


Anh Nam cần tốn bao nhiêu tiền để sơn bốn bức tường xung quanh của căn phòng này (không sơn cửa)? Biết rằng để sơn mỗi mét vuông phải tốn 50 nghìn đồng.

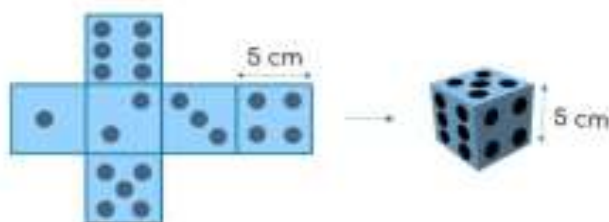
Bài 9. Cho hình hộp chữ nhật $ABCD.A'B'C'D'$ có diện tích đáy $S_{ABCD} = 24 \text{ cm}^2$ và có thể tích $V = 84 \text{ cm}^3$. Chiều cao của hình hộp chữ nhật có độ dài là?

Bài 10. Cho hình lập phương có diện tích một mặt bên là 81 cm^2 . Tính thể tích của hình lập phương?

Bài 11. Thùng chứa của một chiếc máy thu hoạch có hình dạng một hình lăng trụ đứng tứ giác (Hình 16). Kích thước như hình mô phỏng. Hỏi thùng có dung tích bao nhiêu mét khối.



Bài 12. Bạn Thục Anh làm một con xúc xắc hình lập phương từ tấm bìa có kích thước như hình vẽ.



Diện tích tấm bìa tạo thành con xúc xắc đó là bao nhiêu?

DẠNG 5. BÀI TẬP NÂNG CAO

Bài 1. Tìm các số nguyên x để các biểu thức sau nhận giá trị nguyên:

a) $A = \frac{x+5}{x-3}$

b) $B = \frac{2x-1}{x+2}$

c) $C = \frac{x-5}{2x+3}$

Bài 2. Cho $x+y=2$. Chứng minh rằng $xy \leq 1$.

Bài 3. So sánh $C = \frac{13^{15}+1}{13^{16}+1}$ và $D = \frac{13^{16}+1}{13^{17}+1}$.

Bài 4. So sánh

a) $\frac{1}{2^{300}}$ và $\frac{1}{3^{300}}$;

b) $\frac{1}{3^{300}}$ và $\frac{1}{5^{199}}$

c) 48^{25} và 8^{51} ; d) 99^{20} và 9999^{10} ;

MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM HƯỚNG NGHIỆP

Phần 1. Nội dung kiến thức cần ôn tập:

1. Chủ đề 1: Em với nhà trường

- Phát triển mối quan hệ hòa đồng, hợp tác với thầy cô và các bạn.
- Thực hiện được các việc làm cụ thể góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.

2. Chủ đề 2: Khám phá bản thân

- Xác định được những điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân.
- Lập kế hoạch khắc phục những điểm hạn chế của bản thân.

- Chia sẻ về kiểm soát cảm xúc bản thân.

3. Chủ đề 3: Trách nhiệm với bản thân

- Xác định được một số khó khăn mà bản thân đã gặp phải và nêu được cách vượt qua khó khăn đó.

Phần 2. Hình thức ra đề: 100% tự luận

Phần 3. Một số câu hỏi ôn tập:

Câu 1. Em hãy nêu những việc em có thể làm nhằm góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.

Câu 2. Cho tình huống: “An đang vui vẻ dự sinh nhật ở nhà bạn thì bị một bạn khác cũng là khách đến dự sinh nhật nói những lời bình luận, chê bai khiếm nhã về trang phục của mình”. Em hãy đưa ra lời khuyên về cách ứng xử để thể hiện kỹ năng kiểm soát cảm xúc cho bạn An trong tình huống?

Câu 3. Nêu 3 điểm mạnh, 3 điểm hạn chế của bản thân mà em đã xác định được và biện pháp em đã thực hiện để khắc phục điểm hạn chế đó.

Câu 4. Em hãy trình bày các tiêu chí để xây dựng lớp học hạnh phúc?

Câu 5. Em hãy trình bày những khó khăn của bản thân trong học tập và đời sống? Nêu biện pháp khắc phục những khó khăn đó?

MÔN GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG

I. Nội dung:

- Chủ đề 1: Lịch sử Hà Nội từ thế kỉ XI đến đầu thế kỉ XVI
 - + Kinh đô Thăng Long từ thế kỉ XI đến đầu thế kỉ XV
 - + Kinh đô Đông Kinh từ đầu thế kỉ VXI đến đầu thế kỉ XVI
- Chủ đề 2: Di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu ở thành phố Hà Nội
 - + Các loại hình di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu ở thành phố Hà Nội
 - + Một số di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu ở thành phố Hà Nội

II. Câu hỏi tham khảo ôn tập.

Em hãy trả lời các câu hỏi sau đây:

Câu 1: Em hãy làm rõ tình hình phát triển kinh tế của kinh đô Thăng Long từ thế kỉ XI đến đầu thế kỉ XV?

Câu 2: Em có nhận xét gì về tình hình chính trị, kinh tế, văn hoá của Kinh thành Đông Kinh thời Lê sơ so với Kinh thành Thăng Long thời Lý – Trần?

Câu 3: Thông qua việc tìm hiểu các di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu ở Hà Nội, em có nhận xét gì về đời sống văn hóa của người dân Hà Nội?

Câu 4: Kể tên và giới thiệu ngắn gọn 4 di sản văn hoá phi vật thể tiêu biểu ở Hà Nội

Câu 5: Nêu ý nghĩa của các di sản văn hoá phi vật thể ở Hà Nội đối với đời sống tinh thần của người dân và sự phát triển văn hoá Thủ đô.

Nơi nhận:

- GVCN khối 7;
- Lưu.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Hải Vân